

8. Hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với hộ gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng

a) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Đại diện hộ gia đình có người khuyết tật.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ: - Thành phần hồ sơ gồm:

+ Tờ khai thông tin hộ gia đình (theo mẫu)

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản photo kèm bản chính đối chiếu Giấy xác nhận khuyết tật;

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản photo kèm bản chính đối chiếu Sổ hộ khẩu;

+ Tờ khai thông tin của người khuyết tật (theo mẫu) với trường hợp người khuyết tật chưa được hưởng trợ cấp xã hội; hoặc bản sao có chứng thực (hoặc bản photo kèm bản chính đối chiếu) quyết định hưởng trợ cấp xã hội của người khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật đang hưởng trợ cấp xã hội.

- Số lượng hồ sơ gồm: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội thực hiện xét duyệt và niêm yết công khai kết quả xét duyệt;

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện xem xét và quyết định hỗ trợ kinh phí.

* Trường hợp có thắc mắc, khiếu nại trong thời gian niêm yết tại Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn, thì trong thời hạn giải quyết được kéo dài không quá 10 ngày.

e) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với hộ gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng, hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do.

g) Lệ phí: Không.

h) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010 (có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2011);

- Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật (có hiệu lực kể từ ngày 01/6/2012);

- Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội

(có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2015).